

Bản án số: **117/2024/HS-PT**
Ngày: 04 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Kim Khánh

Các Thẩm phán:

Ông Y Phi Kbuôr

Bà Lê Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2024/TLPT-HS ngày 28/5/2024, do có kháng cáo của bị cáo Vũ Đình K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2024/HS-ST ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Vũ Đình K; Sinh ngày 28 tháng 4 năm 1963, tại tỉnh Bắc Ninh;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Ninh; Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 7/10; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Đình C và con bà: Vũ Thị M (đều đã chết); Vợ là: Phạm Thị H, sinh năm 1964; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Bản án số 36/2006/HSST ngày 07/3/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk xử phạt tù 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Tại Bản án số 05/2009/HSST ngày 10/02/2009, bị Tòa án nhân dân huyện M'đrăk, Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “*Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng*”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2021, Vũ Đình K mua 01 chiếc xe ô tô gắn biển số 47A-413.14, nhãn hiệu Toyota Innova G, màu sơn bạc của ông Trần Minh H1 với số tiền là 245.000.000 đồng. Hai bên thống nhất K trả trước cho ông H1 số tiền 45.000.000 đồng. Do chưa trả hết tiền mua xe nên hai bên chỉ thỏa thuận bằng miệng và chưa làm thủ tục sang tên xe ô tô. Sau đó, ông H1 giao xe ô tô 47A-413.14, 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô (bản pho to) ghi số 007394, tên chủ xe: TRẦN MINH H1, biển số đăng ký: 47A-413.14, đề ngày 24/6/2021, 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (bản chính) số KD 8028870, biển số đăng ký 47A-413.14 do Trung tâm Đ chi nhánh Công ty cổ phần Đ1 cấp ngày 30/12/2021 cho K sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày.

Đến khoảng tháng 01/2022, do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên K nảy sinh ý định làm giả Chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên “Vũ Đình K” để cầm cố xe. Sau đó, K sử dụng chiếc điện thoại di động SAMSUNG Galaxy Note 8, vỏ màu đen để đăng nhập tài khoản mạng xã hội facebook “Khoa Vu Dinh” rồi tìm người làm Chứng nhận đăng ký xe ô tô giả. K đã liên hệ qua tài khoản Facebook (hiện chưa xác định được tên tài khoản và lai lịch) làm giả Chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên “Vũ Đình K” với giá là 1.000.000 đồng. K gửi thông tin của K và xe ô tô cho người này, hẹn khi nào làm xong sẽ liên lạc với K để giao hàng. Đến thời gian hẹn, người giao hàng (chưa xác định được lai lịch) liên lạc và giao Chứng nhận đăng ký xe ô tô giả cho K tại đường Y, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi nhận và kiểm tra thông tin trên Chứng nhận đăng ký xe ô tô giả ghi số 007394, tên chủ xe: VŨ ĐÌNH K, biển số đăng ký: 47A-413.14, đề ngày 24/6/2021 đúng với thông tin của mình thì K trả số tiền 1.000.000 đồng cho người giao hàng. Đến ngày 28/01/2022, K liên lạc với ông Nguyễn Đăng T là bạn của K và nhờ ông T điều khiển xe ô tô gắn biển số 47A-413.14 chở K đi tìm chỗ cầm cố xe, thì anh T chở K đến tiệm C1 tại số F P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk do ông Ngô Minh S làm chủ để cầm cố xe ô tô 47A-413.14. Tại đây, K gặp ông S và nói đây là xe ô tô thuộc sở hữu của K rồi đưa giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô giả mang tên “VŨ ĐÌNH K”, biển số đăng ký 47A-413.14 cùng các giấy tờ xe cho ông S kiểm tra. Sau khi kiểm tra, ông S đồng ý cầm cố chiếc xe ô tô trên với số tiền 110.000.000 đồng và lãi suất cầm cố là 12%/năm. Ông S viết giấy biên nhận thế chấp số 4Ta99 ngày 28/01/2022 cho K và cầm cố chiếc xe ô tô 47A-413.14 trong vòng 01 tháng.

Sau đó do chưa có đủ tiền trả nên K liên lạc với ông S là tiếp tục cầm cố chiếc xe ô tô 47A-413.14, khi nào có đủ tiền sẽ trả và lấy xe về thì ông S đồng ý. K cầm cố chiếc xe ô tô trên cho ông S và trả lãi được khoảng 7-8 tháng thì K không đủ khả năng trả tiền lãi nữa nên khát nợ ông S. Đến ngày 30/7/2023, lực lượng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Đ kiểm tra phát hiện Chứng nhận đăng ký xe ô tô mà K đưa cho ông S có dấu hiệu làm giả nên đã

tạm giữ chiếc xe ô tô gắn biển số 47A-413.14 cùng giấy tờ có liên quan để xử lý theo quy định pháp luật.

- Tại kết luận giám định số 1033/KL-KTHS ngày 06/9/2023 của phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: Chứng nhận đăng ký xe ô tô ghi số 007394, tên chủ xe: VŨ ĐÌNH K, biển số đăng ký: 47A-413.14, đề ngày 24/6/2021 là giả, được làm giả bằng phương pháp in phun màu.

- Tại kết luận giám định số 1153/KL-KTHS ngày 02/10/2023 của phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: Số máy, số khung của xe ô tô gắn biển số 47A-413.14 là không thay đổi.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2024/HS-ST ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 341; Điều h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đình K phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”. Xử phạt: Vũ Đình K 10 tháng tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, các đương sự theo quy định của pháp luật.

- Ngày 25/4/2024, bị cáo Vũ Đình K nộp đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Vũ Đình K về tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 10 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 03/7/2024, Tòa án nhận được đơn xin hoãn phiên tòa của bà Vũ Thị A là con gái của bị cáo Vũ Đình K, lý do bị cáo hiện đang nằm điều trị tại khoa Nội – Bệnh viện Đ2 với chẩn đoán: Rối loạn tiền đình, cơn tăng huyết áp khẩn tạm ổn, thiếu máu cơ tim nên không thể tham gia phiên tòa được. Xét thấy, bị cáo vắng mặt vì lý do bất khả kháng nhưng Hội đồng xét xử

vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Vũ Đình K tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng tháng 01 năm 2022, bị cáo Vũ Đình K đã đặt làm giả 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 47A-413.14 ghi số 47007394, mang tên Vũ Đình K, do phòng C2 Công an tỉnh Đ cấp ngày 24/6/2021 với mục đích mang xe ô tô biển kiểm soát 47A-413.14 đi cầm cố thì bị phát hiện, xử lý.

Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Vũ Đình K về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Mức hình phạt 10 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã đánh giá và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới. Mặt khác, bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về về tội Trộm cắp tài sản và tội Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do bị cáo là người cao tuổi nên được miễn.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Đình K. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 113/2024/HS-ST ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về mức hình phạt.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình K 10 tháng tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Vũ Đình K.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ I TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- CC THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Kim Khánh